TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** TỈNH N	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 108 /2024/QĐCNTTLH	*TP.N, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

- Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.
- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Vũ Thị N và anh Vũ Văn T.

Sau khi nghiên cứu đơn yêu cầu đề ngày 08/7/2024 tại Hồ sơ Hòa giải đối thoại tại Tòa án số 125/2024/HNGĐ ngày 10/7/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con giữa:

- Người yêu cầu:

Chị Vũ Thị N, sinh năm 1991.

Trú tại: thôn Đ, xã N, huyện K, thành phố H.

Anh Vũ Văn T, sinh năm 1993.

Trú tại: đường N, phố Đ, phường B, thành phố N, tỉnh N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật hòa giải đối thoại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 7 năm 2024 cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Thị N và anh Vũ Văn T thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: chị Vũ Thị N và anh Vũ Văn T có một con chung là cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 18/12/2013. Khi ly hôn anh chị thống nhất giao cho anh Vũ Văn T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục cháu Đ kể từ khi ly hôn cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Về phần cấp dưỡng nuôi con, anh chị tự thỏa thuận giải quyết không đề nghị Tòa án giai quyết. Chị Vũ Thị N được quyền thăm nom chăm sóc con chung. Khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, công nợ chung: chị Vũ Thị N và anh Vũ Văn T đều xác định vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải.
- VKSND Thành phố N;
- TAND tỉnh N
- Chi cục THADS Thành phố NB;
- UBND xã phường
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bích Thủy